

Số: /KH-UBND

Trà Sơn, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Nâng cao chỉ số Chuyển đổi số (DTI) xã Trà Sơn năm 2024

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số (DTI) tỉnh Quảng Ngãi; Ủy ban nhân dân xã Trà Sơn ban hành kế hoạch nâng cao chỉ số Chuyển đổi số (DTI) xã năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá được hiện trạng thực hiện Chuyển đổi số năm 2024 của xã, thấy được các điểm mạnh cần phát huy, những điểm yếu cần khắc phục và thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong các nghị quyết, kế hoạch của huyện, của xã về Chuyển đổi số giai đoạn 2021- 2025.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn trách nhiệm cho các ban, ngành, cá nhân chủ trì thực hiện hiệu quả các chỉ số chính, chỉ số thành phần của DTI cấp xã được UBND tỉnh giao.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện, Đảng ủy, UBND xã triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương.

- Kế hoạch xây dựng phải chi tiết, cụ thể, phân công rõ từng nhiệm vụ, từng chỉ tiêu cho các ban, ngành, cá nhân trong triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về nhận thức số

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số: Xây dựng chuyên mục về Chuyển đổi số trên Trang Thông tin điện tử xã và cập nhật tin, bài về Chuyển đổi số ít nhất 20 tin, bài/năm; Hệ thống truyền thanh cơ sở có chuyên mục riêng về Chuyển đổi số; Tần suất hệ thống truyền thanh cơ sở phát sóng chuyên mục riêng về Chuyển đổi số 01 lần/1 tuần.

2. Về thể chế số

- Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản triển khai về Chuyển đổi số: Nghị quyết chuyên đề hoặc văn bản tương đương của Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo về Chuyển đổi số; Kế hoạch 5 năm của xã về Chuyển đổi số; Kế hoạch hằng năm của xã về Chuyển đổi số.

- Triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử theo phiên bản mới nhất do tỉnh ban hành. Thực hiện theo chính sách của tỉnh về tỷ lệ chi Ngân sách nhà nước tối thiểu hằng năm cho Chuyển đổi số.

- Tham gia đầy đủ các hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm về phổ biến, quán triệt các nội dung về Chuyển đổi số.

3. Về hạ tầng số

- Sử dụng hiệu quả các ứng dụng chuyên ngành triển khai trên Trung tâm dữ liệu tỉnh, các nền tảng số dùng chung của tỉnh: (1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); (2) Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; (3) Nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất toàn tỉnh phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước; (4) Nền tảng hợp trực tuyến; (5) Nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước; (6) Nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp; (7) Nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức.

- Thực hiện 100% cán bộ công chức kết nối mạng số liệu chuyên dùng.

4. Về nhân lực số

- Triển khai thành lập và tổ chức hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng; đảm bảo 100% các thôn thành lập tổ công nghệ số cộng đồng.

- Bố trí, phân công đủ cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về công nghệ thông tin, Chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước để phục vụ triển khai Chuyển đổi số.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Chuyển đổi số dành cho cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước do UBND huyện tổ chức, đảm bảo tỷ lệ cán bộ được đào tạo là cao nhất.

- Triển khai phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân trên nền tảng OneTouch.

- Tham gia đăng ký các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người lao động trong độ tuổi lao động khi huyện tổ chức.

5. Về an toàn thông tin mạng

- Triển khai đầy đủ các phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin đã được phê duyệt.

- Thực hiện cài đặt phòng, chống mã độc, phần mềm diệt virus bản quyền cho máy chủ, máy trạm tại xã.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Công an huyện trong việc giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố trong cơ quan, đơn vị; thực hiện xử lý, loại bỏ mã độc được phát hiện, cảnh báo trong danh sách blacklist.

- Cử cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, cán bộ phụ trách an toàn thông tin mạng tham gia các cuộc diễn tập xử lý các sự cố tấn công mạng do huyện tổ chức.

- Đảm bảo kinh phí chi cho an toàn thông tin gồm: Kinh phí tham gia diễn tập, ứng cứu sự cố an toàn thông tin; kinh phí kiểm tra, giám sát, kinh phí đào tạo, tập huấn an toàn thông tin; kinh phí tuyên truyền nâng cao nhận thức an toàn thông tin ...

6. Về hoạt động chính quyền số

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định và thực hiện Chuyển đổi sang công nghệ IPv6.
- Triển khai kênh số khác (*ngoài Trang Thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công*) để cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến; ngoài ra còn phục vụ tương tác trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.
- Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; tỷ lệ tài khoản của người dân doanh nghiệp có sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Triển khai sử dụng các nền tảng dữ liệu dùng chung của tỉnh: nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất toàn tỉnh; nền tảng hợp trực tuyến của tỉnh; nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước; nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp; nền tảng trợ lý ảo phục vụ cán bộ, công chức.
- Đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho hoạt động chính quyền số trên địa bàn xã.

7. Về hoạt động kinh tế số

- Hỗ trợ thúc đẩy Chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn xã nhằm nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế của xã.
- Tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh. Phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số, đổi mới, sáng tạo; đẩy nhanh tiến độ Chuyển đổi số trên địa bàn xã để nâng cao năng lực cạnh tranh, kết nối trong và ngoài xã.
- Thúc đẩy các doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt tối thiểu 50% số doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn.
- Thúc đẩy các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt tối thiểu 80% số doanh nghiệp trên địa bàn.
- Thúc đẩy các doanh nghiệp, hộ kinh doanh nộp thuế điện tử đạt 100% số doanh nghiệp trên địa bàn.
- Triển khai kết nối internet băng rộng cố định cho các điểm phục vụ của mạng bưu chính công cộng đảm bảo tối thiểu đạt 50%.
- Đẩy mạnh các giao dịch trên sàn thương mại điện tử Việt như Voso.vn và Postmart.vn, đảm bảo tối thiểu 5% số lượng giao dịch trên tổng số bưu gửi Chuyển phát hàng hóa qua Bưu điện Việt Nam và Viettel Post tại địa bàn.
- Thúc đẩy các doanh nghiệp sử dụng tên miền.vn đạt 100% số doanh nghiệp trên địa bàn.

- Đảm bảo kinh phí đầu tư từ ngân sách xã cho kinh tế số.

8. Về hoạt động xã hội số

- Tăng tỷ lệ người dân có danh tính số/tài khoản định danh điện tử.
- Triển khai đăng ký tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác cho người dân từ 15 tuổi trở lên đảm bảo tối thiểu 80% người dân được cấp trên tổng số người dân từ 15 tuổi trở lên.
- Triển khai gắn địa chỉ số đến 50% các hộ gia đình trên địa bàn xã.
- Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã.
- Đảm bảo kinh phí chi cho các hoạt động xã hội số ở mức cao nhất.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC BAN NGÀNH, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN *(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)*

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Làm đầu mối, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các ban, ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch nâng cao chỉ số Chuyển đổi số trên địa bàn xã.
- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng quý (trước ngày 20 tháng cuối quý), năm (trước ngày 10/12) qua Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

2. Công chức Văn hóa – Xã hội

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, phổ biến sâu rộng về Kế hoạch này tới toàn thể quần chúng Nhân dân, tăng cường tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc nâng cao chỉ số Chuyển đổi số nói chung và việc Chuyển đổi số trên địa bàn xã nói riêng.
- Nghiên cứu, triển khai chương trình truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền (bao gồm: báo, truyền hình, mạng xã hội, trang web...) về Chuyển đổi số theo chuyên đề hàng quý một cách đồng bộ để nâng cao hiệu ứng từ công tác truyền thông.

3. Công chức Tài chính – Kế toán

Trên cơ sở dự toán của các ban ngành đã lập và khả năng ngân đối ngân sách của xã, thực hiện tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này đạt hiệu quả.

4. Đài truyền thanh xã

Tăng cường phát thanh về nội dung Chuyển đổi số trên sóng phát thanh xã. Thực hiện đa dạng hóa về thể loại, đổi mới hình thức, phong phú về nội dung, đảm bảo truyền tải thông tin nhanh, chính xác, kịp thời đến cán bộ và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã về công tác Chuyển đổi số.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông, giám sát, phản biện nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chỉ số Chuyển đổi số (DTI) của UBND xã Trà Sơn. Yêu cầu các ban ngành, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;
- Trung tâm TT-VH-TT huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành đoàn thể xã;
- Các Công chức chuyên môn;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Lan Anh